

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 88/2024/HS-ST

Ngày: 21/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Vương

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Cao Đình Nhân

2/ Bà Nguyễn Thị Lan Hương

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Vy Trần Bảo Phương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ** tham gia phiên tòa: Ông **Trịnh Lương Hùng Khánh** – Kiểm sát viên.

Ngày 21/5/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2024/TLST-HS ngày 05/4/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

Họ và tên: **1/ Hoàng Hoa Thái Minh Q**, sinh năm 2001 tại Lâm Đồng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số A, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Nơi ở hiện tại: Số A, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: không. Con ông Hoàng Văn V, sinh năm 1958 và bà Vòng Nhật L, sinh năm 1962. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

(Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24/01/2024 đến ngày 31/01/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa)

2/ Lò Đức Q, sinh năm 2004 tại Lâm Đồng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Y, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Nơi ở hiện tại: Số A, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: không. Con ông Lò Văn Đ, sinh năm 1963 và bà Quàng Thị Thái T, sinh năm 1962. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

(Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24/01/2024 đến ngày 31/01/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận được tin báo có đối tượng tàng trữ pháo nổ. Vào lúc 20 giờ 00 ngày 23/01/2024 tại đường đất thuộc thôn T, xã N, huyện Đ, Đội cảnh sát điều tra về chức vụ, kinh tế Công an huyện Đ chủ trì, phối hợp cùng đội cảnh sát quản lý hành chính về trật tự

xã hội Công an huyện Đ và Công an xã N, huyện Đ phát hiện xe máy hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 49E1-184.07 do Lò Đức Q điều khiển, phía sau xe chở theo Hoàng Hoa Thái Minh Q tàng trữ hàng cấm. Qua kiểm tra, Hoàng Hoa Thái Minh Q đang ôm một thùng giấy cattong, bên trong có chứa 05 (năm) hộp hình chữ nhật, vỏ bên ngoài nhiều màu sắc và có chữ nước ngoài, kích thước là 17cm x 17cm x 10cm, nghi là pháo nổ có khối lượng khoảng 8,1kg. Nên đã tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, tạm giữ và niêm phong toàn bộ số tang vật trên để xử lý theo quy định.

Tại Cơ quan Công an, Lò Đức Q và Hoàng Hoa Thái Minh Q khai nhận: toàn bộ 05 (năm) hộp hình chữ nhật nêu trên là pháo bông, loại 49 ống. Do ham vui và muốn có pháo đốt tết nên Q và Q đã thỏa thuận góp tiền mua pháo để đốt tết. Thông qua mạng xã hội Facebook, Q thấy có tài khoản rao bán pháo bông nên đã liên hệ và đặt mua 05 hộp pháo bông loại 49 ống với giá tiền 5.000.000 đồng. Q hẹn 19 giờ 30 ngày 23/01/2024 sẽ giao pháo và trả tiền tại đường bên hông Công ty V (thuộc thôn T, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng), Q gọi điện thoại thông báo cho Q biết. Sau đó Q và Q đến điểm hẹn thì được người phụ nữ không rõ nhân thân lai lịch đưa cho một thùng giấy cattong bên trong có chứa 05 hộp pháo bông loại 49 ống. Q trả cho người phụ nữ số tiền 5.000.000 đồng và cùng Q mang pháo về nhà để cất giấu. trên đường về nhà thì bị Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tạm giữ toàn bộ số tang vật trên.

Ngày 24/01/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã ra quyết định trưng cầu giám định số 265/QĐ-ĐCSKT trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng đối với 05 hộp hình chữ nhật nghi là pháo nổ trên. Ngày 29/01/2024 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng có kết luận giám định số 166/KL-KTHS xác định toàn bộ 05 hộp hình chữ nhật trên là pháo có đầy đủ đặc tính của pháp nổ (có chứa thuốc pháo, khi đốt gây tiếng nổ). Khối lượng 7,6kg.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 điện thoại di động chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ chờ xử lý, đối với số pháo còn lại sau giám định đã tiêu hủy theo quyết định xử lý vật chứng số 362/QĐ-ĐCSKT ngày 05/02/2024, quyết định thành lập hội đồng xử lý vật chứng số 128/QĐ-CSKT ngày 05/02/2024 và biên bản tiêu hủy ngày 06/02/2024.

Tại bản cáo trạng số 69/CT-VKS - ĐT ngày 03/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố các bị cáo Hoàng Hoa Thái Minh Q, Lò Đức Q về tội “*Tàng trữ hàng cấm*” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 191 Bộ luật hình sự.

Giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ thay đổi một phần cáo trạng, đề nghị xử phạt các bị cáo về hành vi vận chuyển hàng cấm và đề nghị xử phạt các bị cáo Hoàng Hoa Thái Minh Q, Lò Đức Q mỗi bị cáo từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng về tội “*vận chuyển hàng cấm*”. Về xử lý vật chứng đề nghị giải quyết theo quy định của pháp pháp luật.

Ý kiến của bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố và các lời khai tại cơ quan điều tra đã khai. Các bị cáo ăn năn hối hận và xin được khoan hồng xử phạt tiền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi vận chuyển trái phép 7,6kg pháo nổ xảy ra vào lúc 20 giờ 00 phút ngày 23/01/2024 tại khu vực đường đất thuộc thôn T, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng của các bị cáo Hoàng Hoa Thái Minh Q, Lò Đức Q về để sử dụng chơi tết và đang trên đường vận chuyển thì bị phát hiện bắt giữ. Tại phiên tòa hôm nay đại diện VKSND huyện Đ thay đổi cáo trạng truy tố các bị cáo hành vi phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo đang trên đường vận chuyển pháo nổ thì bị phát hiện bắt giữ, hành vi của các bị cáo cấu thành tội vận chuyển hàng cấm mới đúng với hành vi khách quan mà các bị cáo đã thực hiện. Do vậy việc thay đổi cáo trạng là phù hợp pháp luật, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện: Hội đồng xét xử nhận thấy các bị cáo là người đã thành niên có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, biết việc vận chuyển pháo nổ để sử dụng bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự quản lý Nhà nước về kinh tế mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo để răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo: các bị cáo tuổi đời còn trẻ, thời điểm các bị cáo phạm tội là thời điểm gần đến tết nguyên đán, các bị cáo suy nghĩ bông bột nhất thời mua pháo nổ về để chơi tết nên đã phạm tội. Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên khi lượng hình cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo.

[5] Từ những phân tích, nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà phạt tiền các bị cáo cũng đủ tính răn đe giáo dục các bị cáo và góp phần phòng ngừa chung trong xã hội. Các bị cáo đã bị áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 4 Điều 191 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng là 01 xe mô tô Yamaha Exciter, biển kiểm soát 49E1-184.07 các bị cáo dùng để vận chuyển pháo của ông Lò Đức V khi cho em trai là Lò Đức Q mượn không biết Q dùng để đi vận chuyển pháo nổ, do vậy Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông V là phù hợp, đúng pháp luật. Đối với 01 điện thoại di động dùng làm phương tiện liên lạc mua pháo cần tịch thu sung quỹ nhà nước (hiện đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/5/2024).

[7] Đối với người phụ nữ bán pháo cho các bị cáo hiện chưa xác minh được nhân thân lai lịch nên tiếp tục giao cho Cơ quan điều tra Công an huyện Đ điều tra xác minh làm rõ và xử lý sau theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố bị cáo **Hoàng Hoa Thái Minh Q, Lò Đức Q** phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”;

Áp dụng Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Hoàng Hoa Thái Minh Q 50.000.000đồng** sung quỹ nhà nước.

Xử phạt bị cáo **Lò Đức Q 50.000.000đồng** sung quỹ nhà nước.

2/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động dùng làm phương tiện liên lạc mua pháo. (Hiện đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/5/2024).

3/ Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Q, Q mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh, VKSND tỉnh
- Sở tư pháp tỉnh
- VKSND huyện
- Cơ quan CSĐT Công an huyện
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện
- Chi cục THADS huyện
- Bị cáo
- Hồ sơ THAHS
- Lưu HS, AV

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đăng Vương

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

